

Bản án số: 95/2021/HS-ST

Ngày 15-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dũng – Hiệu trưởng trường THCS Tân Thượng.

Bà Now Sye Hồng Thuyên – Phó bí thư huyện Đoàn Di Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông – Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà My La – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 102/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

Họ tên: **K'T**; Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 12 năm 2004; tại: Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nôp; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Số 08 Thôn Đ, xã S, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Cha: K'D, sinh năm: 1988; Mẹ: Ka L, sinh năm: 1984.

Địa chỉ cùng ở tại: Số 08 Thôn Đ, xã S, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình bị cáo có 04 chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2019. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh từ ngày 04/10/2021. Bị cáo K'T có mặt tại phiên tòa.

- Người giám hộ, bố mẹ của bị cáo: ông K'D và bà Ka L. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Người bào chữa cho bị cáo K'T: bà Mơ Thiên và bà Trần Thanh Xuân, cán bộ Trung tâm trợ giúp pháp L nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt bà Xuân, vắng mặt bà Mơ Thiên, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người bị hại:

1/ Anh K'V. Có mặt.

Địa chỉ: Số 47 đường K'Den, TDP Di Linh Thượng 2, xã g, huyện d, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Ông K'Tâm. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số 39 thôn Bờ Nôm, xã S, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 20h ngày 10/04/2021, bị cáo K' Thánh đi bộ đến tổ dân phố Di Linh Thượng 2, Thị trấn Di Linh, khi đến trước sân nhà của anh K'V thì phát hiện trước sân nhà có để 01 xe mô tô biển kiểm soát 49V2- 6403 không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo đi vào sân, dắt xe ra ngoài đường Ka Đen và đi về hướng đường Mọ Kọ khoảng 300m thì cho nổ máy điều khiển xe đi về nhà thuộc Thôn Đ, xã S, huyện Di Linh. Khi về đến nhà thì bố của bị cáo là ông K' Diu phát hiện bị cáo đi xe của người lạ nên đã đưa xe mô tô 49V2- 6403 giao nộp cho Công an xã Sơn Điền.

Tại bản Kết luận số: 459/KL-HĐĐG ngày 24/06/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Di Linh xác định 0xe mô tô biển số 49V2- 6403 có giá trị là 2.450.000 đồng (BL: 42-44).

Vụ thứ hai: Vào ngày 06/05/2021, bị cáo đi chơi tại khu vực rẫy cà phê thuộc Thôn Đ, xã S thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Waves màu trắng, đen, đỏ, biển số: 49G1- 124.52 của ông K' Tâm đang để ở trong vườn cà phê và không người trông coi. Bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để sử dụng tới vị trí để xe và dắt xe đi khoảng hơn 100m, sau đó khởi động xe rồi điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi về hướng ngã ba thôn Jang Par, xã Sơn Điền. Sau đó bị cáo cất giấu xe mô tô trong 01 bụi cây ven đường và đi bộ về nhà. Đến ngày 12/05/2021 Công an xã Sơn Điền tiến hành đi tuần tra kiểm soát giao thông trên địa bàn xã Sơn Điền thì phát hiện xe mô tô nói trên và đưa xe mô tô về tạm giữ tại trụ sở Công an xã Sơn Điền. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Di Linh bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số: 49G1-124.52 của mình.

Tại bản Kết luận số: 460/KL-HĐĐG ngày 24/06/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Di Linh xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu

Waves màu trắng, đen, đỏ biển số: 491- 124.52 có giá trị là 11.110.000 đồng. (BL: 67-69).

Quá trình điều tra xác định bị cáo K' Thánh sinh ngày 04/12/2004, thời điểm phạm tội là ngày 04/10/2021, lúc này K' Thánh được 16 tuổi 04 tháng 06 ngày.

Về vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wand biển số: 49V2- 6403; 01 xe mô tô nhãn hiệu Waves màu trắng, đen, đỏ biển số: 49G1- 124.52. Hiện đã trả lại cho người bị hại là ông K' Văn và ông K' Tâm. (BL: 31, 33, 59, 116119).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông K' Văn và ông K' Tâm đã nhận lại tài sản bị mất, hiện nay không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Cụ thể trong các ngày 10/4/2021, bị cáo trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát 49V2- 6403 tại tổ dân phố Di Linh Thượng 2. Ngày 06/5/2021 bị cáo trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát 49G1- 124.52 tại xã Sơn Điền. Bị cáo thống nhất với cả hai kết quả định giá tài sản, không ý kiến gì. Bị cáo đã biết việc trộm cắp là sai trái, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại, anh K'V có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi công bố bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố bị K'T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát không thay đổi, bổ sung gì, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38, 50 và chương XII của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo K'T từ 09 đến 12 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về phần án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Xuân đồng ý với lời luận tội và căn cứ áp dụng pháp luật của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các quyết định và hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 20h ngày 10/04/2021, tại khu vực Tổ dân phố Di Linh Thượng 2, Thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Wand biển số: 49V2- 6403 của anh K' Văn có trị giá tài sản là 2.450.000 đồng. Tiếp đó ngày 06/05/2021, tại khu vực Thôn Đ, xã S, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Waves màu trắng, đen, đỏ biển số: 49G1- 124.52 của ông K' Tâm có trị giá tài sản là 11.110.000 đồng. Bị cáo thừa nhận trong cả hai lần thực hiện hành vi trộm cắp thì chỉ có một mình bị cáo thực hiện, không có ai khác tham gia giúp sức. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy với lỗi cố ý trong cả hai lần phạm tội nêu trên, hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và điều luật quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 và bị cáo không thuộc đối tượng được miễn trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức và biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là sai, sẽ bị pháp luật xử L. Nhưng vì mong muốn có xe máy làm phương tiện đi lại nên bị cáo vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội. Việc hai lần trộm cắp xe máy của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, thể hiện việc xem thường pháp luật. Mặc dù gia đình bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật rất tốt, khi thấy con em mình làm việc sai trái đã tích cực trình báo chính quyền địa phương, hết lời khuyên ngăn, nhưng bị cáo K'T không nghe mà vẫn liên tiếp nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Xét thấy các hình phạt và các biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa đối với bị cáo. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với thời hạn cải tạo thích hợp, đủ để bị cáo nhận ra sai lầm của bản thân là đúng quy định, phù hợp với tinh thần chung khi xử L người dưới 18 tuổi phạm tội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K'T hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm là trường hợp phạm tội nhiều lần. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử L là đúng quy định.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo từ khi phạm tội đến khi xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ cho bị cáo. Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét lượng hình đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra xác minh, bị cáo K'Thánh sinh ngày 04/12/2004, thời điểm phạm tội lần đầu là ngày 10/4/2021, tại thời điểm phạm tội bị cáo đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi (16 tuổi 04 tháng 06 ngày). Do đó hội đồng xét xử cần áp dụng chương XII quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử L.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wand biển số: 49V2- 6403; 01 xe mô tô nhãn hiệu Waves màu trắng, đen, đỏ biển số: 49G1- 124.52. Hiện đã trả lại cho người bị hại là ông K' Văn và ông K' Tâm nên không xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH. Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn án phí cho bị cáo là đúng quy định.

[11] Xét đề nghị của người bào chữa, đề nghị áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Căn cứ theo hướng dẫn tại câu 4 giải đáp số 01/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao, hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo K'T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38; Điều 50, 90, 91, 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo K'T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/10/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo K'T, người đại diện của bị cáo ông K'D, bà Ka L, người bào chữa cho bị cáo bà Trần Thanh Xuân và người bị hại anh K'V có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại ông K'Tâm và người bào chữa cho bị cáo là bà Mơ Thiên vắng mặt

tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA
huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND xã Sơn Điền;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Cường Huy